TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:62 /2021/HS-ST
Ngày: 27-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Gia

2. Ông Nguyễn Văn Hưng

-*Thư ký phiên toà*: Bà Trịnh Thị Minh Hải, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 22/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm L, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: không xác đinh được bố và bà Nguyễn Thị D; Vợ: Hà Thị Th, vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 55/2010/HSST ngày 28/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

-*Người tham gia tố tụng khác:*

+*Người làm chứng*: 1.Anh Lưu Quỳnh L1, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Đ, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh La Đình N, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Th, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

+ *Người chứng kiến*: Anh Ngô Ánh H, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm L, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 06/01/2021, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm L, xã Ng, huyện Phú Bình thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn L, sinh năm 1980, trú tại: xóm L, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình. Khi đến cổng nhà của L thì thấy L và hai nam thanh niên bỏ chạy. Tổ công tác đã kịp thời bắt giữ được Nguyễn Văn L và La Đình N, sinh năm 1986, trú tại xóm Th, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình bắt quả tang L đã tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho lực lượng Công an số tiền 200.000 đồng, theo L khai nhận đó là số tiền vừa bán ma túy cho nam thanh niên vừa bỏ chạy và giao nộp 01 túi nilon màu trắng trên miệng có viền đỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. L tiếp tục lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 07 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (L khai nhận đó là Hêrôin). Ngoài ra còn thu giữ của L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, màn hình nứt vỡ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định được đối tượng bỏ chạy là Lưu Quỳnh L1, sinh năm 1990, trú quán: xóm Đ, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Hồi 13 giơ 25 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành khám xét khẩn cấp đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Nguyễn Văn L tại xóm L, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 215/ KL-KTHS ngày 14/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,341 gam. Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu B1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là 6,424 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L, Lưu Quỳnh L1 và La Đình N khai: L là đối tượng nghiện ma túy, nên thường phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời. Ngày 04/01/2021 L một mình đi đến khu vực xã Ng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang và mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với số tiền

3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L về nhà chia số ma túy vừa mua được thành các gói nhỏ. Khoảng 11 giờ ngày 05/01/2021, L đang ở nhà thì có L1 và N đi đến cổng nhà L, L1 nói với L "để em một cái thuốc phiện", L hiểu ý là L1 hỏi mua ma túy của L, L1 đưa cho L 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, L cầm tiền rồi đút vào túi quần phía sau đang mặc và lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói ma túy Heroine bán cho L1. L1 cầm ma túy sau đó L1 và N đi đâu L không biết. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi L đang ở nhà một mình thì L1 và N lại đến cổng nhà L, L1 nói "lấy em hai cái thuốc phiện", L hiểu ý L1 hỏi mua ma túy của L nên L đồng ý, L1 đưa cho L 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, L cầm tiền cất vào túi quần sau đang mặc và lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 02 gói ma túy bán cho L1. L1 cầm ma túy sau đó L1 và N đi đâu thì L không biết. Ngoài hai lần trên thì vào khoảng 11 giờ ngày 06/01/2021, L đang ở nhà một mình thì có Lưu Quỳnh L1 và La Đình N đến cổng nhà L, L1 nói với L "để cho em hai trăm ma túy" L hiểu ý L1 hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy nên L đồng ý và nhận của L1 200.000 đồng, nhưng chưa kịp đưa ma túy cho L1 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSPB, ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 68/CT-VKSPB, ngày 22/4/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán phép chất ma túy";

- Đề nghị áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn L từ 8 đến 9 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ – 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và buộc bị cáo nộp số tiền 300.000đ là tiền do phạm tội mà có vào Ngân sách Nhà nước; Tạm giữ điện thoại di động để đảm bảo thi hành án; tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định, bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy nên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 05/01/2021, tại khu vực cổng nhà L thuộc xóm L, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, L đã bán cho Lưu Quỳnh L1 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ cùng ngày 05/01/2021, tại khu vực cổng nhà L thuộc xóm Li, xã Ng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, L đã bán cho Lưu Quỳnh L1 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 06/01/2021, L đang ở nhà một mình thì có Lưu Quỳnh L1 và La Đình N đến hỏi mua ma túy, L đồng ý bán ma túy cho L1 và nhận của L1 200.000 đồng, nhưng chưa kịp đưa ma túy cho L1 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tổng số ma túy Heroine thu giữ của bị cáo có khối lượng 6,765gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

i) Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam..."

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSPB, ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Văn L theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo L không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xét xử về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà chỉ vì hám lời mà bị cáo cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán ma túy của bị cáo vì động cơ vụ L, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; số tiền 200.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước và cần buộc bị cáo nộp tiếp số tiền 300.000đ là tiền do phạm tội mà có vào Ngân sách Nhà nước; Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, qua quá trình điều tra xác định có Lưu Quỳnh L1 là người đã trực tiếp mua ma túy của L để sử dụng còn La Đình N chỉ là người đi cùng với L1 và sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra không thu giữ được số ma túy mà các đối tượng này mua nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L1 và N bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo L tại khu vực xã Ng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, bị cáo L không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định người đàn ông đó là ai, nên không có căn cứ để xử lý.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn L 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 06/01/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Phạt bị cáo Nguyễn Văn L 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1.Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,332gam chất ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B1 bên trong có chứa 6,395gam chất ma túy Heroine được hoàn lại lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B1.

4. 2.Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có và buộc bị cáo nộp số tiền 300.000đ là tiền do phạm tội mà có vào Ngân sách Nhà nước.

4.3. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, vàng màn hình bị nứt vỡ, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn L được niêm phong trong phong bì còn nguyên vẹn ký hiệu L1 để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình; số tiền 200.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 73 ngày 27/4/2021 giữa Công an huyện Phú Bình và Kho bạc Nhà nước huyện Phú Bình)

5.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí; buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6.*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châm Thị Vân Khánh